

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện Đề án 06 trên địa bàn huyện Bình Sơn
tháng 12 năm 2023

Kính gửi: Tổ Công tác Đề án 06 tỉnh.

Thực hiện Công văn số 2815/TCTĐA06 ngày 06/6/2023 của Tổ Công tác Đề án 06 tỉnh về việc báo cáo định kỳ kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Tổ Công tác Đề án 06 huyện Bình Sơn báo cáo kết quả thực hiện Đề án 06 trên địa bàn huyện trong tháng 12/2023 như sau:

I. KẾT QUẢ CÁC MẶT CÔNG TÁC

1. Công tác chỉ đạo, triển khai

- Tiếp tục quán triệt, triển khai các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh Quảng Ngãi và Tổ Công tác Đề án 06 tỉnh thực hiện Đề án 06 trong năm 2023;

- Đẩy mạnh công tác chỉ đạo các Tổ Công tác Đề án 06 xã, thị trấn và thôn, tổ dân phố triển khai thực hiện các nội dung theo tiến độ thực hiện Đề án 06 trong năm 2023 như nâng cao kết quả tiếp nhận dịch vụ công liên thông, tuyên truyền người dân thu nhận CCCD, tăng tỉ lệ người dân xác thực và kích hoạt tài khoản định danh điện tử (VNeID);

- Thông qua các cuộc họp trên địa bàn huyện, Tổ Trưởng Tổ Công tác Đề án 06 huyện - Chủ tịch UBND huyện đã chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục nâng cao quyết tâm, quyết liệt trong chỉ đạo thực hiện Đề án 06 theo chức năng, lĩnh vực và địa bàn phụ trách nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị, nâng cao hiệu quả, đổi mới công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận của nhân dân trong thực hiện Đề án 06 trên địa bàn huyện;

- Ban hành 02 văn bản¹ triển khai cho các thành viên Tổ Công tác Đề án 06 đánh giá, tổng hợp tiến độ, kết quả thực hiện Đề án 06 trong năm 2023 và sơ kết 02 năm trên địa bàn huyện;

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn về Dịch vụ công trực tuyến và Định danh điện tử VNeID; thực hiện các nội dung làm sạch, làm giàu dữ liệu theo chỉ đạo và hướng dẫn theo từng ngành, lĩnh vực và địa bàn cụ thể.

¹ Công văn số 3894/TCTĐA06, ngày 21/11/2023 về việc rà soát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Đề án 06 trong năm 2023; Công văn số 4509/TCTĐA06, ngày 30/11/2023 về báo cáo sơ kết 02 năm thực hiện Đề án 06 trên địa bàn huyện Bình Sơn.

*** Chỉ đạo của phòng, ban, ngành**

- Công an huyện

+ Ban hành 05 văn bản² về thực hiện công tác làm sạch, làm giàu dữ liệu và tuyên truyền, triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06;

+ Tổ chức họp giao ban Đề án 06 trong lực lượng Công an huyện định kỳ hàng tuần nhằm đánh giá kết quả triển khai thực hiện, tìm ra những giải pháp để khắc phục các khó khăn, vướng mắc;

+ Chỉ đạo Công an xã, thị trấn thực hiện 100% việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ trực tuyến đối với 11 dịch vụ công thiết yếu của Bộ Công an; tiếp nhận và giải quyết các hồ sơ dịch vụ công liên thông đúng hạn; tiếp tục tham mưu Chủ tịch UBND xã, thị trấn - Tổ trưởng Tổ Công tác Đề án 06 xã, thị trấn các biện pháp nâng cao tỉ lệ dịch vụ công và xác thực, kích hoạt định danh điện tử.

- Bảo hiểm xã hội huyện

+ Tiếp tục triển khai, phối hợp thực hiện công tác làm sạch dữ liệu bảo hiểm xã hội phục vụ công tác đồng bộ Cơ sở dữ liệu bảo hiểm xã hội và CSDLQGvDC;

+ Tiếp tục thực hiện nội dung phối hợp, thực hiện cung cấp số ĐDCN, CCCD cho cơ quan BHXH để cập nhật vào cơ sở dữ liệu của ngành đồng bộ với CSDL Quốc gia về dân cư;

+ Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công trực tuyến đối với lĩnh vực Bảo hiểm xã hội.

- Phòng Tư pháp huyện

+ Tiếp tục kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện giải quyết 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông trên môi trường điện tử;

+ Tiếp tục kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhóm thủ tục hành chính liên thông: đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 06 tuổi và đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng phí.

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

+ Triển khai thực hiện Nghị định số 104/2022/NĐ-CP đối với lĩnh vực bảo trợ xã hội và thực hiện công tác làm sạch dữ liệu theo chức năng của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội như chuẩn hóa dữ liệu trẻ em, bảo trợ xã hội;

+ Triển khai thực hiện công tác làm sạch dữ liệu theo chức năng của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội như chuẩn hóa dữ liệu trẻ em, bảo trợ xã hội;

+ Thực hiện công tác làm sạch dữ liệu đối tượng bảo trợ xã hội xác thực dữ liệu với hệ thống CSDLQGvDC và dữ liệu không tìm thấy thông tin;

² Công văn số 3909/CAH-QLHC, ngày 14/11/2023 về phối hợp thu nhận hồ sơ cấp CCCD và định danh điện tử; Công văn số 3935/CAH-QLHC, ngày 16/11/2023 về hướng dẫn công dân thực hiện tố giác, tin báo về tội phạm qua ứng dụng VNeID; Công văn số 3970/CAH-QLHC, ngày 20/11/2023 về triển khai đẩy mạnh công tác tuyên truyền dự án Luật Căn cước; Công văn số 3995/CAH-QLHC, ngày 22/11/2023 về rà soát, cập nhật danh sách thôi/hủy/tước, trở lại quốc tịch, nhập tịch Việt Nam; Công văn số 3996/CAH-QLHC, ngày 22/11/2023 về tăng cường công tác làm sạch dữ liệu truy nã theo Điện mật số 377;

+ Tiếp tục tổ chức thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động trên địa bàn huyện Bình Sơn giai đoạn 2023-2025.

- *Phòng Văn hóa và Thông tin huyện*

+ Tổ chức tuyên truyền các nội dung triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn huyện, tuyên truyền triển khai đẩy mạnh thực hiện thủ tục trên cổng dịch vụ công trực tuyến và xác thực, kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức 2;

+ Tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ Chuyển đổi số phục vụ triển khai thực hiện Đề án 06 và hướng dẫn quy trình số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và triển khai thực hiện chia sẻ dữ liệu thông qua nền tảng tích hợp, CSDLQGvDC và kết nối CSDL.

- *Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thông tin*

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện các nội dung cụ thể Kế hoạch số 04/KH-TTVHTT thực hiện các nội dung Chuyển đổi số và Đề án 06 theo chức năng, lĩnh vực phụ trách.

- *Phòng Tài chính - Kế hoạch*

+ Tổ chức tham mưu triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong giải quyết thủ tục hành chính;

+ Tiếp tục triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 đối với lĩnh vực thành lập và hoạt động Hộ kinh doanh đảm bảo tỉ lệ được giao.

- *Các cơ quan, đơn vị khác:*

+ Tổ chức quán triệt, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trong triển khai Đề án 06 theo từng lĩnh vực, chuyên môn;

+ Tổ chức hướng dẫn, tuyên truyền và thực hiện thủ tục hành chính qua Cổng dịch vụ công trực tuyến.

*** *Chỉ đạo của Tổ Công tác Đề án 06 xã, thị trấn***

- Chỉ đạo nâng cao quyết tâm, quyết liệt trong chỉ đạo thực hiện Đề án 06, phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị, nâng cao hiệu quả, tạo sự đồng thuận của nhân dân trong thực hiện Đề án 06 trên địa bàn;

- Nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung như:

+ Chỉ đạo triển khai thực hiện 100% trực tuyến đối với các dịch vụ công thiết yếu của Bộ Công an và các dịch vụ công thiết yếu tại Bộ phận một cửa xã, thị trấn;

+ Tổ chức tuyên truyền nhân dân thực hiện thu nhận hồ sơ CCCD, định danh điện tử (VNeID) và kích hoạt định danh điện tử mức 2;

+ Phối hợp thực hiện làm sạch, làm giàu dữ liệu trong triển khai thực hiện Đề án 06.

*** *Công tác phối hợp giữa Công an huyện với các phòng, ban ngành, đơn vị có liên quan***

- Phối hợp với Bộ phận Tư pháp các xã, thị trấn triển khai thực hiện tiếp nhận đối với 02 nhóm thủ tục dịch vụ công liên thông: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi và Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng;
- Phối hợp với Trung tâm Y tế huyện, Trạm y tế các xã, thị trấn làm sạch dữ liệu tiêm chủng và các dữ liệu khác có liên quan trong triển khai thực hiện Đề án 06/CP;
- Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp tục thực hiện chuẩn hóa và làm sạch dữ liệu trẻ em; dữ liệu bảo trợ xã hội;
- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường THPT, THCS trên địa bàn thực hiện việc thu nhận CCCD và định danh điện tử cho học sinh;
- Phối hợp Huyện đoàn thực hiện Kế hoạch về việc phối hợp đẩy mạnh thực hiện Đề án số 06/CP trên địa bàn huyện và tổ chức phát động phong trào “*Tôi và bạn có Ví điện tử VNeID*”;
- Phối hợp với các Hội, đoàn thể trên địa bàn huyện rà soát, cập nhật vào hệ thống CSDLQGvDC;
- Phối hợp với Bảo hiểm xã hội huyện để cập nhật, làm sạch dữ liệu BHXH, BHYT chưa đồng bộ với CSDLQGvDC.

(Đánh giá chi tiết tại Phụ lục số 01)

2. Về công tác tuyên truyền thực hiện Đề án 06

- Tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo kịp thời, hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền trên sóng phát thanh của Đài Truyền thanh huyện và trên các trang, nền tảng mạng xã hội đảm bảo theo quy định về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về thực hiện Đề án 06;
- Tổ chức tuyên truyền các nội dung: Dịch vụ công trực tuyến; Căn cước công dân và Định danh điện tử trong triển khai thực hiện Đề án 06; lợi ích của ứng dụng VNeID; phong trào “*Công dân 3 có, lực lượng Cảnh sát QLHC về TTXH 3 thực hiện*” thông qua các hình thức như: hệ thống Đài truyền thanh; qua các cuộc họp, hội nghị ở xã, thị trấn và sinh hoạt ở thôn, tổ dân phố và các hình thức khác: thông qua cổng thông tin điện tử của huyện, mạng xã hội (facebook, zalo), qua tiếp công dân...;
- Huyện đoàn và Công an huyện phối hợp đẩy mạnh triển khai Đề án 06 trên địa bàn huyện Bình Sơn và Phong trào “*Tôi và bạn có ví điện tử VNeID*”; lực lượng đoàn viên xã, thị trấn phát huy vai trò xung kích trong tuyên truyền, hướng dẫn các nội dung thực hiện Đề án 06;
- Niêm yết thông tin tuyên truyền, hướng dẫn tại các trụ sở Bộ phận Một cửa huyện và các xã, thị trấn.

3. Về hoàn thiện thể chế: Rà soát, đóng góp ý kiến theo hướng dẫn của các bộ, ngành và Tổ Công tác Đề án 06 tỉnh nhằm hoàn thiện hướng dẫn quy trình

nghiệp vụ trong triển khai, thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ đề ra trong năm 2023.

4. Dịch vụ công

4.1. Đối với 25 dịch vụ công thiết yếu

- Kết quả, tỉ lệ % trong tiếp nhận thủ tục hành chính (TTHC) bằng hình thức trực tuyến/trực tiếp: (*Đánh giá chi tiết tại Phụ lục số 01*);

- Khả năng tiếp nhận và xử lý hồ sơ trên hệ thống của Cán bộ tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đã được tối ưu hóa; quy trình cho người dân kê khai và nộp hồ sơ trực tuyến đã thuận lợi hơn;

- Công tác số hóa hồ sơ TTHC:

+ Từ ngày 11/11/2023 đến 10/12/2023, kết quả số hóa hồ sơ thủ tục hành chính đạt kết quả như sau:

Số hoá hồ sơ TTHC khi tiếp nhận đạt **89,48%**;

Số hóa kết quả giải quyết TTHC đạt **82,62%**.

+ Về hạ tầng CNTT phục vụ số hóa (thiết bị máy chủ, máy trạm, máy scan, thiết bị lưu trữ,...): qua rà soát thì tất cả Bộ phận Một cửa cấp xã trên địa bàn huyện đã được bố trí máy tính, máy in, máy scan (trung bình mỗi địa phương có 4 máy tính, 02 máy in và 01 máy scanner);

+ Về quy trình số hóa và việc tái sử dụng kết quả số hóa: thực hiện đảm bảo theo quy định.

- Nguồn nhân lực phục vụ số hóa: còn nhiều hạn chế, ít được tập huấn, bồi dưỡng... chưa đáp ứng đối với các nhiệm vụ về công nghệ thông tin.

- Hiện trạng việc xử lý các thủ tục hành chính liên thông tại bộ phận một cửa, các bộ phận chuyên môn: nhiều trường hợp thông tin trên hồ sơ thực tế khác với CSDL quốc gia về dân cư, CSDL chuyên ngành.

4.2. Đối với dịch vụ công thiết yếu theo Quyết định số 422/QĐ-TTg, ngày 04/4/2022 của Thủ tướng chính phủ

Kết quả, tỉ lệ % trong tiếp nhận TTHC bằng hình thức trực tuyến/trực tiếp: (*Đánh giá chi tiết tại Phụ lục số 03*)

5. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế, xã hội

- Trung tâm Y tế huyện Bình Sơn đã triển khai thực hiện việc sử dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip trong khám, chữa bệnh; qua đó **100%** xã, thị trấn trên địa bàn huyện được trang cấp thiết bị. Trong tháng, tỉ lệ người dân khám chữa bệnh có sử dụng CCCD gắn chip hoặc qua ứng dụng VNeID là **91,91%**; đã quét thành công **17.281/18.572** lượt (cấp huyện: **11.323/12.260** lượt thẻ, cấp xã **5.958/6.312** lượt thẻ);

- Đánh giá kết quả an sinh xã hội trong chi trả trợ cấp qua CSDLQGvDC đối với dân cư thuộc diện hỗ trợ theo Nghị quyết số 11/NQ-CP: Đã triển khai đồng bộ theo hướng dẫn;

- Triển khai chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt cho đối tượng người có công trên địa bàn huyện Bình Sơn giai đoạn 2023-2025. Tính đến 10/12/2023 đạt kết quả như sau:

+ Số lượng đối tượng Bảo trợ xã hội tại cộng đồng đã đăng ký chi trả không dùng tiền mặt qua tài khoản ngân hàng là **2.588/12.088** đối tượng; đã thực hiện chi trả qua tài khoản là **906/2.588** đối tượng, tỷ lệ 35%;

+ Số lượng đối tượng người có công với cách mạng đã đăng ký chi trả không dùng tiền mặt qua tài khoản ngân hàng là **934/6.108** đối tượng (tài khoản chính chủ là **226** người và tài khoản uỷ quyền **708** người. Đã thực hiện **226/226** tài khoản chính chủ, tỷ lệ 100%.

6. Nhóm phục vụ phát triển công dân số

Công an huyện tổ chức thu nhận hồ sơ cấp CCCD và xác thực định danh điện tử mức 2 trên địa bàn huyện. Trong tháng, đã thu nhận: **871** hồ sơ cấp mới CCCD và **11.477** hồ sơ xác thực định danh điện tử mức 2; hướng dẫn kích hoạt định danh điện tử mức 2 cho **13.417** trường hợp.

Tính đến nay, trên toàn huyện đã cấp CCCD đối với **172.378** trường hợp, xác thực định danh điện tử **105.350** trường hợp (đạt tỉ lệ **61,11%** so với trường hợp đã được cấp CCCD) và kích hoạt thành công đối với **88.870** trường hợp (đạt tỉ lệ **84,35%** so với trường hợp đã được xác thực).

7. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác và bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư

- BHXH huyện Bình Sơn tiếp tục làm sạch dữ liệu cho người đang tham gia BHXH, BHYT chưa được xác thực với CSDLQGvDC. Tính đến nay BHXH **153.221/152.275** (đạt tỷ lệ **99,4%**). Hiện vẫn còn **946** người đang tham gia BHXH, BHYT chưa được xác thực với CSDLQG về dân cư (chiếm tỷ lệ **0,6%**).

- Trung tâm Y tế huyện, Trạm y tế các xã, thị trấn triển khai thực hiện làm sạch dữ liệu tiêm chủng và các dữ liệu khác có liên quan trong triển khai thực hiện Đề án 06/CP; thực hiện việc liên thông đăng ký khai sinh, cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi trên hệ thống phần mềm liên thông dữ liệu của Bộ Tư pháp và BHXH;

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

+ Tiếp tục thực hiện chuẩn hóa và làm sạch 100% dữ liệu trẻ em;

+ Trong tháng, đã phối hợp Công an rà soát, đối sánh và làm sạch dữ liệu đối với **2.575** trường hợp sai lệch thông tin trên dữ liệu chuyên ngành;

+ Đã cập nhật thông tin dữ liệu của *Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội*: **2461** hộ nghèo, **2397** hộ cận nghèo, tỉ lệ đạt **100%**;

- Đến nay, đã hoàn thành nhập dữ liệu do các Hội cung cấp: Hội Cựu chiến binh: **3.601** trường hợp; Hội Người cao tuổi: **21.260** trường hợp; Hội Nông dân: **19.199** trường hợp; Hội Chữ thập đỏ: **701** trường hợp;

- Nhập dữ liệu Người có công: **5.011** trường hợp (đã hoàn thành chỉ tiêu đối với **3.944** thông tin);

- Nhập dữ liệu Người lao động: **12.528** trường hợp.

- Công tác làm sạch dữ liệu trong dữ liệu dân cư

+ Thiếu trường thông tin CMND 9 số: **03** trường hợp, đã cập nhật **02** trường hợp, **01** trường hợp không có CMND 9 số;

+ Thiếu trường thông tin công dân: **12** trường hợp, đã tiến hành xác minh, rà soát, cập nhật;

+ Đề nghị hủy, cấp mới số định danh cá nhân đối với các trường hợp sai cấu trúc số định danh: Đã đề nghị hủy, xác lập lại số định danh cá nhân đối với **21** trường hợp (**10** trường hợp chưa có CCCD, **11** trường hợp có CCCD).

8. Bố trí ngân sách, nguồn nhân lực triển khai thực hiện Đề án 06.

- Việc triển khai hướng dẫn bố trí kinh phí, nguồn lực thực hiện Đề án 06 theo các hướng dẫn của Sở Tài chính.

Một số nội dung như: Bố trí 10 tỷ đồng để thực hiện công tác chuyển đổi số và hiện đại hóa nền hành chính, bố trí 350 triệu đồng phục vụ công tác đánh giá giám sát an toàn thông tin mạng và bố trí kinh phí hoạt động của Tổ Công tác Đề án 06 huyện, Tổ giúp việc Tổ Công tác Đề án 06 huyện (31.200.000đ).

- Triển khai thực hiện các nội dung về miễn giảm phí, lệ phí sử dụng Dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến để khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện.

9. Đánh giá Mô hình điểm của đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện Đề án 06.

a) Mô hình điểm về đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến

- Đến nay, 22/22 Tổ Công tác Đề án 06 xã/thị trấn đã hoàn thành việc xây dựng và ra mắt mô hình “***đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến***”; tại UBND xã, thị trấn đã bố trí cán bộ có mặt tại Bộ phận một cửa thực hiện việc tuyên truyền, hướng dẫn, giúp đỡ công dân đăng ký tài khoản dịch vụ công quốc gia và nộp hồ sơ thủ tục hành chính trên dịch vụ công trực tuyến;

- 01 Tổ Công tác Đề án 06 xã đã xây dựng mô hình “***Công dân số***”;

- Tại điểm tiếp dân của Bộ phận một cửa huyện, Công an huyện và Công an xã, thị trấn đã niêm yết hướng dẫn dưới hình thức mã QRCode thực hiện việc đăng ký tài khoản dịch vụ công quốc gia; tại Công an xã, thị trấn bố trí ít nhất 01 cán bộ thực hiện hướng dẫn, giúp đỡ công dân nộp hồ sơ thủ tục hành chính trên dịch vụ công trực tuyến.

b) Mô hình sử dụng thẻ CCCD gắn chip trong khám chữa bệnh

Trung tâm Y tế huyện Bình Sơn và 22/22 trạm y tế trên địa bàn huyện đã triển khai thực hiện, xây dựng mô hình.

c) Mô hình điểm triển khai thực hiện hiệu quả việc tiếp nhận thông báo lưu trú

Hiện nay, trên địa bàn huyện Bình Sơn, 100% các cơ sở cho thuê lưu trú đã thực hiện thông báo lưu trú trực tuyến.

II. NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

(1) Việc triển khai các mô hình điểm để đẩy mạnh thực hiện Đề án 06 trên địa bàn huyện đảm bảo chất lượng, hoạt động hiệu quả như: mô hình Triển khai dịch vụ công, mô hình khám chữa bệnh bảo hiểm y tế sử dụng CCCD gắn chip hoặc qua ứng dụng VNeID thay thế thẻ BHYT, mô hình thông báo lưu trú, mô hình thanh toán không dùng tiền mặt tại các trường học trên địa bàn huyện; UBND huyện đã ban hành thông báo phát động phong trào toàn dân chủ động tham gia Đề án 06 với phương châm “Công dân 03 có” trên địa bàn huyện Bình Sơn;

(2) Tổ Công tác Đề án 06 xã, thị trấn đẩy mạnh triển khai thực hiện các giải pháp và nâng cao tỉ lệ trong công tác xác thực và kích hoạt định danh điện tử trên địa bàn huyện Bình Sơn. Tỉ lệ xác thực và kích hoạt định danh điện tử mức 2 có chuyển biến tích cực (*tỉ lệ xác thực tăng 5,87% và kích hoạt tăng 4,15%*);

(3) Tỉ lệ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến tại bộ phận Một cửa xã, thị trấn và cơ quan Công an đạt 100%;

2. Tồn tại

- Số hóa hồ sơ thủ tục hành chính trong tháng có chuyển biến tích cực, tuy nhiên một số đơn vị vẫn còn thấp như:

+ Tỉ lệ số hóa hồ sơ thủ tục hành chính khi tiếp nhận thấp: Bộ phận một cửa huyện Bình Sơn và xã Bình Khương;

+ Tỉ lệ số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính thấp: Bộ phận một cửa huyện Bình Sơn và các xã Bình Thạnh, Bình Minh, Bình Chánh.

- Các Trạm y tế có tỷ lệ người dân khám chữa bệnh bảo hiểm y tế sử dụng CCCD gắn chip hoặc qua ứng dụng VNeID thay thế thẻ BHYT để khám chữa bệnh còn thấp, dưới 80% như: Bình Dương, Bình Chánh;

- Công tác triển khai cập nhật thông tin người lao động trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư còn chậm, các đơn vị nhập thấp hoặc chưa triển khai nhập dữ liệu như: Bình Đông, Bình Châu, Bình Chương, Châu Ổ.

3. Khó khăn, vướng mắc

- Công tác hướng dẫn thủ tục hành chính liên thông hộ tịch đối với trường hợp khi người lớn tuổi thực hiện thủ tục, việc tiếp cận Dịch vụ công trực tuyến rất khó khăn; hệ thống phần mềm liên thông phát sinh lỗi như: treo hệ thống, chậm

đồng bộ, thông tin khi đồng bộ bị thiếu... ảnh hưởng trực tiếp đến thời gian, quy trình tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính;

- Đối tượng người có công, bảo trợ xã hội đa phần là người lớn tuổi, duy trì thói quen, tâm lý sử dụng tiền mặt, ngại tiếp nhận công nghệ mới nên việc tuyên truyền đăng ký chi trả không dùng tiền mặt còn gặp khó khăn, kết quả thấp;

- Việc bố trí cán bộ tại Bộ phận một cửa chưa tương xứng với khối lượng công việc, ảnh hưởng trực tiếp đến công tác hướng dẫn, tiếp nhận và xử lý trên công dịch vụ công trực tuyến; đặc biệt có một số trường hợp cán bộ công chức tại Bộ phận một cửa cấp xã đã lớn tuổi nên việc tiếp cận chưa kịp thời, hiệu quả.

4. Nguyên nhân

- Nguồn nhân lực bố trí chưa phù hợp với khối lượng công việc;
- Website dịch vụ công để đăng ký hồ sơ trực tuyến còn chậm, tình trạng đăng nhập và tải dữ liệu đôi lúc còn bị treo, phát sinh lỗi; Dịch vụ công trực tuyến bị lỗi mã OTP không gửi về số điện thoại;

- Một bộ phận người dân sử dụng số điện thoại không chính chủ nên không thực hiện được việc đăng ký, kích hoạt sử dụng dịch vụ công trực tuyến và định danh điện tử; người dân chưa có đầy đủ nhận thức, chưa tiếp cận được với tiện ích và chưa nâng cao được kỹ năng nên khó khăn trong hướng dẫn tham gia các nội dung trong Đề án 06;

- Trang thiết bị phục vụ hướng dẫn tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến tại một số cơ quan, đơn vị còn thiếu, chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Các cơ quan, đơn vị và địa phương tiếp tục nghiên cứu, kiểm tra, theo dõi và triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ theo nội dung Kế hoạch số 50 của UBND huyện và các Chỉ thị, công văn chỉ đạo hướng dẫn của Chính phủ, Tổ Công tác, Bộ, ngành liên quan đến thực hiện Đề án 06 để triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ. Tập trung thực hiện các nội dung sau:

1. Các cơ quan, đơn vị và địa phương tiếp tục thực hiện nghiêm túc công tác giao ban định kỳ và chế độ thông tin báo cáo;

2. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các mô hình điểm, phong trào “Công dân 03 có” “Tôi và bạn có ví VNeID” nhằm đẩy mạnh việc thực hiện Đề án 06 trên địa bàn huyện;

3. Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao tỉ lệ tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến đối với dịch vụ công thiết yếu trong triển khai thực hiện Đề án 06 và dịch vụ công theo Quyết định số 422/QĐ-TTG, ngày 04/4/2022 của Chính phủ;

4. Đẩy mạnh thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn. Tổ chức chi trả qua tài khoản cho 100% đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội đã có tài khoản (*đã đăng ký tài khoản ngân hàng, ví điện tử,*

tài khoản mobile money...) từ ngân sách nhà nước, bảo đảm chính xác, nhanh chóng, kịp thời;

5. Tiếp tục tổ chức làm sạch, làm giàu dữ liệu và khắc phục tồn tại; tiếp tục cập nhật thông tin CCCD/ĐDCN của người tham gia Bảo hiểm xã hội đồng bộ Dữ liệu dân cư nhằm nâng cao tỷ lệ đồng bộ;

6. Tổ chức thu nhận hồ sơ cấp CCCD cho công dân đủ điều kiện trên địa bàn; xác thực tài khoản định danh điện tử và đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn cho người dân thực hiện kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức 2;

7. Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị cần nghiên cứu, triển khai thực hiện và hướng dẫn nội dung theo chức năng, lĩnh vực phụ trách nhằm đảm bảo hoàn thành tiến độ được giao trong thực hiện Đề án 06;

8. Tiếp tục kiểm tra việc thực hiện Đề án 06 trên địa bàn huyện.

Trên đây là báo cáo kết quả tháng 12 năm 2023 của Tổ Công tác đề án 06 huyện Bình Sơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Thành viên Tổ công tác Đề án 06 huyện;
- Thành viên Tổ giúp việc TCTĐA06;
- VP HĐND&UBNDH: C, PCVP, CVNC;
- Lưu: VT.

TỔ TRƯỞNG

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN
Nguyễn Tường Duy